TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2025/DSST
Ngày: 30/12/2025.
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bỉnh.

2. Ông Nguyễn Văn Trương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Truyền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 131/2025/QĐ-DS ngày 12/12/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Thành Ú, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 305AB2, Xuân Thủy, khu vực 2, phường An Bình, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: ấp 3B, xã Tân Hòa, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền ông Hứa Tấn T, sinh năm 2000, (có mặt) địa chỉ: ấp Long Hòa, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau. Văn bản ủy quyền số 1162/2025/CCGD ngày 14/10/2025.

- *Bị đơn:* Ông Ngô Văn G, sinh năm 1979. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Thọ, xã Trường Long Tây, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/8/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn ông Hứa Tấn T trình bày:

Thời gian nguyên đơn bán vật tư nông nghiệp cho bị đơn là thời gian dài, không nhớ cụ thể nhưng đến năm 2022 nguyên đơn và bị đơn có chốt nợ không nhớ ngày tháng. Mua bán bằng hình thức gối đầu bán vật tư nông nghiệp cho bị đơn đến cuối vụ lúa bị đơn trả tiền cho nguyên đơn. Tổng số tiền bị đơn còn thiếu nguyên đơn là 72.200.000 đồng. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền còn thiếu là 72.200.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ 72.200.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu bị đơn trả lại số tiền nợ trong việc mua ván vật tư nông nghiệp là 72.2000.000 đồng. Căn cứ Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng mua bán. Do bị đơn có nơi cư trú tại ấp Trường Thọ, xã Trường Long Tây, thành phố Cần Thơ, căn cứ Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về việc vắng mặt bị đơn, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho bị đơn, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền mua bán vật tư nông nghiệp. Xét hình thức mua bán giữa nguyên đơn và bị đơn là mua bán vật tư nông nghiệp theo hình thức bị đơn nhận hàng hóa trước đến cuối vụ lúa mới trả tiền vật tư nông nghiệp cho nguyên đơn. Quá trình

mua bán diễn ra thời gian kéo dài, đến năm 2022 có kết toán nợ, theo đó bị đơn còn thiếu nợ nguyên đơn 72.200.000 đồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần mời bị đơn đến giải quyết vụ án nhưng bị đơn không đến, không có ý kiến về vụ kiện, nhưng trong hồ sơ có giấy xác nhận đối chiếu công nợ có chữ ký và chữ viết của bị đơn ông Ngô Văn Giào, thể hiện bị đơn có nợ nguyên đơn số tiền 72.200.000 đồng là đúng. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 430, 440, 468 Bộ luật dân sự.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn Ngô Văn G phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Lê Thành Ú số tiền còn thiếu trong hợp đồng mua bán là 72.200.000 đồng (bảy mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng).

2/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 3.610.000 đồng (ba triệu sáu trăm mười ngàn đồng) nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại 1.805.000 đồng (một triệu tám trăm lẻ năm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005592 ngày 14/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ.

4/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

5/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 14, thành phố Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân